

Bản án số: 19/2021/HS-ST.
Ngày 24-11-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh K Lít.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Công.
2. Ông Đinh Nhất Thống.

Thư ký phiên toà: Ông Đặng Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 05/01/2001 tại huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Đồng G, xã Sơn G, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị Lệ Th.

Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 17/11/2021, có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh.

Địa chỉ: 405/15 X, phường 24, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Duy H, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh L, Nhân viên Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh.

(Theo Giấy ủy quyền số: 65/GUQ-GHN/2021, ngày 29/8/2021).

Địa chỉ: Số 466 đường 17 tháng 3, thị trấn D, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây, Nguyễn Văn L đã có thời gian làm việc tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh chi nhánh huyện S, nên biết quy trình nhận và giao hàng của Công ty này, đồng thời L lợi dụng Công ty đang thuê nhà của gia đình L có địa chỉ: Số 466 đường 17 tháng 3, thị trấn D, huyện S làm kho và L cũng đang ở nhờ nhà kho này nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bằng cách sử dụng mạng xã hội để đặt hàng qua ứng dụng Shopee thông qua dịch vụ giao hàng của Công ty và khi sản phẩm về đến kho hàng thì L sẽ lén lút chiếm đoạt tài sản.

Để thực hiện ý định, ngày 16/8/2021 L sử dụng số điện thoại 085 612 3414 đặt mua trên mạng Shopee 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 với giá 17.542.500 đồng chuyển về cho người nhận là Hà Đức Tr, số điện thoại 085 612 3414, địa chỉ: Cầu T, quốc lộ 24B, xã Sơn B, huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi nhằm mục đích để cho đơn hàng của mình đặt về kho hàng của Công ty thì sẽ chiếm đoạt.

Chiều ngày 28/8/2021, L dùng số điện thoại của mình kiểm tra trên hệ thống Shopee thấy sản phẩm mình đặt mua đã về đến kho hàng của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh chi nhánh huyện S có mã vạch: LL0120025610, mã đơn hàng: GA9L8PRQ.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, L biết ông Nguyễn Thanh L là người được giao quản lý kho hàng của Công ty đã đi về nhà, không có người trông coi tài sản, nên L lén lút đi đến bàn làm việc của kho hàng lấy 01 con dao rạch giấy, rồi đi đến kho hàng tại vị trí bao tải hàng được nhập kho, L dùng dao cắt rách phần đáy bao tải hàng, lục tìm trong bao và lấy trộm một đơn hàng có mã vạch: LL0120025610, có đề thông tin người nhận là Hà Đức Tr, số điện thoại: 085 612 3414, địa chỉ: Cầu T, quốc lộ 24B, xã Sơn B, huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi. L mang đơn hàng trộm được vào phòng bếp của kho hàng, mở kiểm tra thì thấy bên trong là 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11, màu xanh. L mở nguồn, đăng nhập tài khoản cá nhân để sử dụng. Do sợ bị phát hiện nên L vứt bỏ điện thoại đã trộm cắp ra phía sau nhà kho của Công ty. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/8/2021, ông L đến kho hàng của Công ty làm việc, kiểm tra hàng để giao lại cho người giao hàng thì phát hiện bị mất đơn hàng như trên nên trình báo Công an huyện S.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, giao nộp lại 01 điện thoại Iphone 11, màu xanh, số máy MWK62LL/A, số sê ri: F4G2P544N72P, số IMEL: 353976109695183 cùng hộp đựng điện thoại.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ những đồ vật sau: + 01 chiếc bao màu xanh có kích thước (116 x 85)cm, tại vị trí đáy bao có vết rách kích thước (15 x

6)cm;

+ 01 túi ni lông kích thước (40 x 50)cm, trên túi có ký hiệu dòng chữ GHN, được dán mã vạch có ký tự là LL0120025610;

+ 01 hộp đựng điện thoại bằng giấy cứng có kích thước (17,5 x 9,6 x 4,8)cm, màu trắng, trên hộp có dòng chữ Iphone;

+ 01 ốp nhựa của điện thoại di động, màu trắng trong;

+ 01 con dao rạch giấy màu xanh-đen kích thước (15x4x2,5)cm, trên dao có giấy ghi chữ “No.0423 SDI PAT 37054 AUTO-LOCK SDI CORP”.

Tại Bản kết luận số: 11/KL-HĐĐG, ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, kết luận: 01 điện thoại Iphone 11, màu xanh, số máy MWK62LL/A, số sê ri: F4G2P544N72P, số IMEL: 353976109695183 tại thời điểm ngày 28/8/2021 có giá trị là 11.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-SH ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không đề nghị xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone 11, màu xanh, số máy MWK62LL/A, số sê ri: F4G2P544N72P, số IMEL: 353976109695183 cho người nhận là ông Nguyễn Thanh L là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy những vật sau: 01 chiếc bao màu xanh có kích thước (116 x 85)cm, tại vị trí đáy bao có vết rách kích thước (15 x 6)cm; 01 túi ni lông kích thước (40 x 50)cm, trên túi có ký hiệu dòng chữ GHN, được dán mã vạch có ký tự là LL0120025610; 01 hộp đựng điện thoại bằng giấy cứng có kích thước (17,5 x 9,6 x 4,8)cm, màu trắng, trên hộp có dòng chữ Iphone; 01 ốp nhựa của điện thoại di động, màu trắng trong và 01 con dao rạch giấy màu xanh-đen kích thước (15 x 4 x 2,5)cm, trên dao có giấy ghi chữ “No.0423 SDI PAT 37054 AUTO-LOCK SDI CORP”.

- Về phần dân sự: Quá trình điều tra, giữa bị cáo và đại diện Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại và bên Công ty

không yêu cầu gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì.

Bị hại không ý kiến gì về việc Tòa án xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngay sau khi có tin tố giác tội phạm của công dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền điều tra, thời hạn điều tra để điều tra, hỏi cung bị can, lấy lời khai bị hại..., thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa cũng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Vì muốn có điện thoại di động Iphone sử dụng, nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn L lợi dụng không có người trông coi tài sản tại kho hàng của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh chi nhánh huyện S, bị cáo đã lén lút trộm cắp một đơn hàng có mã vạch LL0120025610, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 có giá trị 11.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Văn L là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Với những hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Những lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khắc phục hậu quả. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của bị cáo, không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo có tài sản và điều kiện thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn L là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy, gồm 01 chiếc bao màu xanh có kích thước (116 x 85)cm, tại vị trí đáy bao có vết rách kích thước (15 x 6)cm; 01 túi ni lông kích thước (40 x 50)cm, trên túi có ký hiệu dòng chữ GHN, được dán mã vạch có ký tự là LL0120025610; 01 hộp đựng điện thoại bằng giấy cứng có kích thước (17,5 x 9,6 x 4,8)cm, màu trắng, trên hộp có dòng chữ Iphone; 01 ốp nhựa của điện thoại di động, màu trắng trong và 01 con dao rạch giấy màu xanh-đen kích thước (15 x 4 x 2,5)cm, trên dao có giấy ghi chữ “No.0423 SDI PAT 37054 AUTO-LOCK SDI CORP” là có căn cứ.

[8] Về phần dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại và bên bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 5 Điều 173 và khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn) đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Sơn G, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa

vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 chiếc bao màu xanh có kích thước (116 x 85)cm, tại vị trí đáy bao có vết rách kích thước (15 x 6)cm; 01 túi ni lông kích thước (40 x 50)cm, trên túi có ký hiệu dòng chữ GHN, được dán mã vạch có ký tự là LL0120025610; 01 hộp đựng điện thoại bằng giấy cứng có kích thước (17,5 x 9,6 x 4,8)cm, màu trắng, trên hộp có dòng chữ Iphone; 01 ốp nhựa của điện thoại di động, màu trắng trong và 01 con dao rạch giấy màu xanh-đen kích thước (15 x 4 x 2,5)cm, trên dao có giấy ghi chữ “No.0423 SDI PAT 37054 AUTO-LOCK SDI CORP” (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2021 giữa Công an huyện S với Chi cục Thi hành án dân sự huyện S).

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện S;
- CQĐT- Công an huyện S;
- CQTHAHS - Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã Sơn G;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh K Lít

PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nguyễn Tấn Công Đinh Nhất Thống

Đinh K Lít